

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 02/2021/DS-ST.
Ngày 20/01/2021.
V/v tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải;
2. Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 455/2020/TLST-DS, ngày 22/5/2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 364/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996, địa chỉ: Số 96, đường PĐ, phường MP, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp: Triệu Trọng Đ, sinh năm 1989, địa chỉ: Số 158-160, NH, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

- Bị đơn:

1. Bùi Thị R, sinh năm 1953, địa chỉ: Số 121, NT, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp: Dương Văn H, sinh năm 1975, Số 101, HV, phường A, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

2. Dương Văn Ph, sinh năm 1945.

3. Dương Thị Thu H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Số 121, NT, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Bùi Thị R: Ông Nguyễn Cao H, Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Anh Triệu Trọng Đ, anh Dương Văn H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Bùi Thị R đều có mặt; đồng bị đơn Dương Văn P và Dương Thị Thu H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thanh T (có anh Triệu Trọng Đ đại diện) trình bày: Trong năm 2019 anh T có cho bà R và chị H vay nhiều lần tổng, cụ thể như sau

Ngày 23/4/2019, anh T có cho bà R, chị Dương H vay số tiền 145.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng, lãi suất 3%/tháng, mục đích để sửa sà lan, trả tiền công nhân, bà R và chị H có làm biên nhận.

Ngày 26/4/2019, anh T có cho bà R và chị H vay số tiền 110.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng, lãi suất 3%/tháng, mục đích để sửa sà lan, trả tiền công nhân, bà R và chị H có làm biên nhận.

Ngày 26/5/2019, đến thời hạn trả tiền, anh T đã nhiều lần liên hệ yêu cầu trả tiền, nhưng bà R, chị H cố tình tránh né và không trả tiền cho anh T.

Theo đơn khởi kiện, anh T yêu cầu bà Bùi Thị R, ông Dương Văn P và chị Dương Thị Thu H liên đới trả cho anh T số tiền vốn gốc là 255.000.000 đồng và tiền lãi (ngày 27/5/2019 đến ngày 13/3/2020) là 26.775.000 đồng. Tổng cộng vốn gốc và lãi là 281.775.000 đồng, yêu cầu tính lãi phát sinh theo quy định pháp luật đến khi giải quyết xong vụ án.

Tại phiên tòa, anh Đ đại diện anh T chỉ yêu cầu bà R và chị H liên đới trả số tiền vốn 255.000.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 275.000.000 đồng, không yêu cầu ông P liên đới trả.

- Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, bị đơn Bùi Thị R có anh Dương Văn H đại diện trình bày:

Ngày 23/4/2019, bà R vay tiền của anh T số tiền 145.000.000 đồng, vay không thời hạn, khi vay bà R có làm biên nhận cho anh T, lãi suất 90%/tháng, bà R trả lãi theo ngày, mỗi ngày phải trả lãi 4.350.000 đồng, bà R đã trả tiền lãi đến ngày 30/11/2019 (221 ngày), với số tiền 961.350.000 đồng, khi trả tiền lãi không có làm biên nhận, cũng không có ai chứng kiến.

Ngày 26/4/2019, bà R có vay của anh T số tiền 110.000.000 đồng, vay không thời hạn, khi vay bà R có làm biên nhận cho anh T, lãi suất 30%/tháng, bà R trả tiền lãi theo ngày, mỗi ngày phải trả lãi 1.100.000 đồng, bà R đã trả lãi đến ngày 30/11/2019 (218 ngày), với số tiền 239.800.000 đồng, khi trả tiền lãi cho anh T không có làm biên nhận và không có ai chứng kiến.

Hai biên nhận do nguyên đơn xuất trình cho Tòa án do bà R đã làm cho anh T khi vay tiền.

Anh H đại diện bà R đồng ý trả cho anh T tiền vốn 255.000.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 275.000.000 đồng, nhưng xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng.

Anh H đại diện bà R rút lại toàn bộ yêu cầu phản tố, đối với yêu cầu anh T trả số tiền lãi đã trả thừa 1.198.348.600 đồng.

- Tại bản khai ngày 18/01/2021, chị H trình bày chị H có ký biên nhận ngày 23/4/2019 và biên nhận ngày 26/4/2019 và đồng ý trả cho anh T số tiền vốn 255.000.000 đồng và tiền lãi 20.000.000 đồng.

- *Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Bùi Thị R:* Tại phiên tòa, anh H đại diện bà R đồng ý trả tiền vốn và lãi theo yêu cầu của nguyên đơn, nên tôn trọng ý kiến của đương sự, không có ý kiến gì khác.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành đúng với quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, như: Về thẩm quyền thụ lý vụ án; xác định quan hệ tranh chấp; thời hạn chuẩn bị xét xử; xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ; thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định; gửi, cấp, tổng đạt cho Viện Kiểm sát và người tham gia tố tụng đúng thời hạn. Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu bà Bùi Thị R và chị Dương Thị Thu H trả số tiền vốn 255.000.000 đồng và tiền lãi 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, với bị đơn Bùi Thị R, Dương Văn P, Dương Thị H, địa chỉ Phường 2, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn Dương Văn P và Dương Thị H vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

- Xét tiền vốn: nguyên đơn có xuất trình cho Tòa án gồm biên nhận ngày 23/4/2019 và biên nhận ngày 26/4/2019.

Tổng cộng 02 biên nhận trên có nội dung thể hiện bà R và chị H có vay tiền của anh T tổng cộng 255.000.000 đồng, anh H đại diện bà R cũng thừa nhận bà R có ký và ghi họ tên vào các biên nhận trên. Tại phiên tòa, anh H đại diện bà R đồng ý trả cho anh T tiền vốn 255.000.000 đồng.

Tại bản khai ngày 18/01/2021, chị H trình bày chị H có ký tên vào 02 biên nhận nợ nêu trên và đồng ý cùng bà R trả số tiền vốn 255.000.000 đồng.

Do đó chấp nhận yêu cầu của anh T (anh Đ đại diện), yêu cầu bà R và chị H trả số tiền vốn 255.000.000 đồng.

- **Xét tiền lãi:** Anh Đ đại diện anh T yêu cầu tính lãi từ ngày vay đến nay là 20.000.000 đồng, tại phiên tòa anh H đại diện bà R đồng ý trả số tiền lãi theo yêu cầu của anh T, tại bản khai ngày 18/01/2021 chị H cũng đồng ý trả cho anh T số tiền lãi 20.000.000 đồng là phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

- Xét ý kiến của anh H đại diện bà R, về việc yêu cầu được trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc ấn định thời hạn trả là do Cơ quan thi hành án dân sự quyết định theo quy định của pháp luật, không thuộc thẩm quyền xem xét của Hội đồng xét xử.

- Tại phiên tòa, anh T đại diện bị đơn rút lại yêu cầu phản tố, đối với yêu cầu anh T trả số tiền lãi mà bà R đã trả thừa là 1.198.348.600 đồng, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà R và chị H có trách nhiệm trả cho anh T số tiền vốn và lãi là 275.000.000 đồng nên phải chịu án phí là 13.750.000 đồng (275.000.000 đồng x 5%), nhưng bà R là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền án phí, nên chị H phải chịu phần của chị H là 6.875.000 đồng, quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ và các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Thanh T (anh Triệu Trọng Đ đại diện), yêu cầu bà Bùi Thị R và chị Dương Thị Thu H trả số tiền vốn và lãi là 275.000.000 đồng.

- Buộc bà Bùi Thị R và chị Dương Thị Thu H liên đới trả cho anh Nguyễn Thanh T số tiền vốn và lãi là 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Đình chỉ yêu cầu phản tố của bà Bùi Thị R, yêu cầu anh Nguyễn Thanh T trả số tiền đã trả thừa 1.198.348.600 đồng.

- Về án phí: Buộc chị H phải chịu 6.875.000 đồng. Anh T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.044.000 theo biên lai số 0004704, ngày 18/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Nguyên đơn, bị đơn Bùi Thị R có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đồng bị đơn Dương Văn P và Dương Thị Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Các đương sự.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu

